

Số: 05/QĐ-TT

Việt Hoà, ngày 02 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước
quý 2/2026 và 6 tháng năm 2026**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG
PHƯỜNG VIỆT HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP
ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều
của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường
Việt Hoà về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các phòng,
cơ quan, đơn vị phường Việt Hoà.*

Căn cứ vào các Quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2026;

Theo đề nghị của Kế toán Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý 2/2026
và 6 tháng năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường Việt Hoà.
(Chi tiết theo biểu đính kèm).

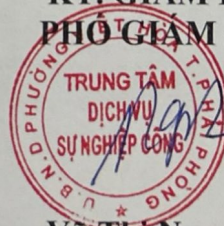
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc trung tâm; Phó giám đốc trung tâm; Kế toán; cơ quan,
đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND phường; (B/c)
- Lãnh đạo UBND phường;
- Như điều 3
- Lưu: KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Thị Ngọc Chi

Việt Hoà, ngày 02 tháng 7 năm 2026

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 2 NĂM 2026
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ- CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Văn phòng HĐND và UBND phường Việt Hoà công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 2 năm 2026 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.327.005.000	278.743.990	8,38	
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.327.005.000	278.743.990	8,38	
1	Chi quản lý hành chính	21.600.000	5.400.000	25,00	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	21.600.000	5.400.000	25,00	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0		
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0		
4.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
4.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0		
5.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
5.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0		
6.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
6.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0		
7.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
7.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	2.639.405.000	269.833.990	10,22	
8.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.585.000.000	269.833.990	10,44	
8.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	54.405.000	0	0,00	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	260.000.000	0	0,00	
9.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	260.000.000	0	0,00	
9.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	309.000.000	3.510.000	1,14	
10.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	309.000.000	3.510.000	1,14	
10.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

11	Chi sự nghiệp giao thông	0	0		
11.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
11.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
12	Chi An Ninh	0	0		
12.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
13	Chi Quốc Phòng	0	0		
13.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
13.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
14	Chi sự nghiệp Nông nghiệp và PCLB	97.000.000	0	0,00	
14.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	97.000.000		0,00	
14.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 01 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Vũ Thị Ngọc Chi

Việt Hoà, ngày 02 tháng 7 năm 2026

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 2 NĂM 2026
CỦA TRUNG TÂM DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG PHƯỜNG VIỆT HOÀ**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường Việt Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các phòng, cơ quan, đơn vị phường Việt Hòa;

Căn cứ các Quyết định điều chỉnh, bổ sung ngân sách phường năm 2026,

I. Tình hình thực hiện dự toán thu chi Quý 2 năm 2026.

Dvt: đồng

STT	Nguồn	Nội Dung	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong kỳ	Dự toán được sử dụng	Dự toán đã sử dụng	Lũy kế đến kỳ báo cáo	Dự kiến chuyển nguồn/nộp lại NS cấp trên/hủy dự toán	Dự toán còn lại
A	B	C	I	2	3	4=1+2+3	5	6	7	8=4-6-7
		Tổng cộng		54.405.000	170.289.000	3.327.005.000	278.743.990	637.124.553		2.689.880.447
I	12	Nguồn kinh phí không tự chủ		54.405.000		76.005.000	5.400.000	65.205.000		10.800.000
1		Văn hóa		54.405.000		54.405.000		54.405.000		
2		Phát thanh								
3		Thể dục thể thao								
4		Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp								
5		Quản lý nhà nước				21.600.000	5.400.000	10.800.000		10.800.000
II	13	Nguồn kinh phí tự chủ			170.289.000	3.164.421.000	273.343.990	571.919.553		2.592.501.447
1		Văn hóa			131.389.000	2.505.421.000	269.833.990	482.633.753		2.022.787.247
2		Phát thanh			17.000.000	260.000.000		85.775.800		174.224.200
3		Thể dục thể thao			21.900.000	309.000.000	3.510.000	3.510.000		305.490.000
4		Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp				90.000.000				90.000.000
5		Quản lý nhà nước								
III	18	Quỹ khen thưởng				86.579.000				86.579.000

1		Văn hóa				79.579.000				79.579.000
2		Phát thanh								
3		Thể dục thể thao								
4		Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp				7.000.000				7.000.000
5		Quản lý nhà nước								

II. Đánh giá.

Chỉ ngân sách đảm bảo theo dự toán, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của các phòng, đồng thời đảm bảo kịp thời các khoản chi chế độ cho cán bộ công chức. Việc điều hành chi được bám sát nhiệm vụ theo dự toán đã được giao.

Trên đây là thuyết minh thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 2 năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường Việt Hòa./.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Việt Hoà, ngày 02 tháng 7 năm 2026

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2026
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ- CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Văn phòng HĐND và UBND phường Việt Hoà công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng năm 2026 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.327.005.000	637.124.553	19,15	
1	Nguồn ngân sách trong nước	3.327.005.000	637.124.553	19,15	
1	Chi quản lý hành chính	21.600.000	10.800.000	50,00	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	21.600.000	10.800.000	50,00	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0		
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0		
4.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
4.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0		
5.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
5.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0		
6.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
6.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0		
7.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
7.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	2.639.405.000	537.038.753	20,35	
8.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.585.000.000	482.633.753	18,67	
8.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	54.405.000	54.405.000	100,00	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	260.000.000	85.775.800	32,99	
9.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	260.000.000	85.775.800	32,99	
9.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	309.000.000	3.510.000	1,14	
10.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	309.000.000	3.510.000	1,14	
10.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

11	Chi sự nghiệp giao thông	0	0		
11.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
11.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
12	Chi An Ninh	0	0		
12.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
13	Chi Quốc Phòng	0	0		
13.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
13.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
14	Chi sự nghiệp Nông nghiệp và PCLB	97.000.000	0	0,00	
14.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	97.000.000		0,00	
14.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 02 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Vũ Thị Ngọc Chi

Việt Hoà, ngày 02 tháng 7 năm 2026

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG NĂM 2026
CỦA TRUNG TÂM DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG PHƯỜNG VIỆT HOÀ**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ- CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường Việt Hoà về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các phòng, cơ quan, đơn vị phường Việt Hoà;

Căn cứ các Quyết định điều chỉnh, bổ sung ngân sách phường năm 2026,

I. Tình hình thực hiện dự toán thu chi 6 tháng năm 2026.

Dvt: đồng										
STT	Nguồn	Nội Dung	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong kỳ	Dự toán được sử dụng	Dự toán đã sử dụng	Luỹ kế đến kỳ báo cáo	Dự kiến chuyển nguồn/nộp lại NS cấp trên/hủy dự toán	Dự toán còn lại
A	B	C	I	2	3	4=1+2+3	5	6	7	8=4-6-7
		Tổng cộng		54.405.000	3.272.600.000	3.327.005.000	637.124.553	637.124.553		2.689.880.447
I	12	Nguồn kinh phí không tự chủ		54.405.000	21.600.000	76.005.000	65.205.000	65.205.000		10.800.000
1		Văn hóa		54.405.000		54.405.000	54.405.000	54.405.000		
2		Phát thanh								
3		Thể dục thể thao								
4		Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp								
5		Quản lý nhà nước			21.600.000	21.600.000	10.800.000	10.800.000		10.800.000
II	13	Nguồn kinh phí tự chủ			3.164.421.000	3.164.421.000	571.919.553	571.919.553		2.592.501.447
1		Văn hóa			2.505.421.000	2.505.421.000	482.633.753	482.633.753		2.022.787.247
2		Phát thanh			260.000.000	260.000.000	85.775.800	85.775.800		174.224.200
3		Thể dục thể thao			309.000.000	309.000.000	3.510.000	3.510.000		305.490.000
4		Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp			90.000.000	90.000.000				90.000.000
5		Quản lý nhà nước								
III	18	Quỹ khen thưởng			86.579.000	86.579.000				86.579.000

1		Văn hóa			79.579.000	79.579.000				79.579.000
2		Phát thanh								
3		Thể dục thể thao								
4		Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp			7.000.000	7.000.000				7.000.000
5		Quản lý nhà nước								

II. Đánh giá.

Chỉ ngân sách đảm bảo theo dự toán, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của các phòng, đồng thời đảm bảo kịp thời các khoản chi chế độ cho cán bộ công chức. Việc điều hành chi được bám sát nhiệm vụ theo dự toán đã được giao.

Trên đây là thuyết minh thực hiện dự toán thu-chỉ ngân sách 6 tháng năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường Việt Hòa./.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026



Kiểm tra và ký: Vũ Thị Ngọc Chi